

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 120/2018/HSST

Ngày 08/5/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Minh

Bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2018/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2018/HSST- QĐ ngày 09 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2018/QĐST-HS ngày 24/4/2018 đối với bị cáo:

Vũ Duy L, sinh ngày 23/10/1999, tại Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nơi ở: Tổ 5, phường V, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Ngọc Q và bà Đoàn Thị N; Tiền án: Có 05 tiền án: Bản án số 04/2017/HSST ngày 04/01/2017, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội xử phạt 04 (bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 41/2017/HSST ngày 14/4/2017, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 04 tháng tù của Bản án số 04/2017/HSST ngày 04/01/2017 của TAND quận Hà Đông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Bản án số 117/2017/HSST ngày 28/6/2017 của TAND quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp

hình phạt 04 tháng tù của Bản án số 04/2017 của TAND quận Hà Đông và 06 tháng tù của bản án số 41/2017 của TAND huyện Thanh Trì, Hà Nội Buộc Lân phải chấp hành hình phạt chung của cả ba bản án là 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Bản án số 156/2017/HSST ngày 14/8/2017, TAND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù của Bản án số 117/2017/HSST ngày 28/6/2017 của TAND quận Ba Đình, Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2017, được trừ thời hạn tạm giữ của bản án này từ ngày 03/02/2017 đến ngày 10/02/2017; Bản án số 168/2017/HSST ngày 06/11/2017 của TAND quận Thanh Xuân, Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của bản án số 156/2017/HSST ngày 14/8/2017 của TAND quận Hoàn Kiếm. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2017, được trừ thời hạn tạm giữ của bản án 156/2017/HSST ngày 14/8/2017 của TAND quận Hoàn Kiếm từ ngày 03/02/2017 đến ngày 10/02/2017; Hiện bị cáo đang chấp án tại Trại giam Thanh Xuân, Bộ Công an; Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Hồng - Luật sư đoàn luật sư Hà Nội, Cộng tác viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thành phố Hà Nội; Có mặt.

Người bị hại:

1. Bà Đặng Thị V, sinh năm 1961.

Trú tại: Số 657, đường G, phường G, quận H, Hà Nội; Vắng mặt.

2. Chị Lương Thị H, sinh năm 1979.

Trú tại: Số 339 đường C, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh L; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/3/2017, Vũ Duy L gặp D và T (chưa rõ nhân thân) tại khu vực chợ Mơ, Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. D rủ L và T đi trộm cắp tài sản để lấy tiền chơi game. Vũ Duy L đồng ý. D đi xe máy điện màu đen chở T và L đi ra phố Đại La rồi ra đường Giải Phóng tìm xem có nhà nào sơ hở thì tiến hành trộm cắp tài sản. Khi đi đến số nhà 657, đường Giải Phóng thì phát hiện nhà này chỉ có cửa khép hờ không khóa, bên trong không thấy có người nên T và D đứng ngoài cảnh giới để L lên vào trong nhà để trộm cắp tài sản. L vào trong nhà đi cầu thang bộ lên tầng 2, thấy phòng ngủ bên phải cầu thang mở, bên trong không có người. L đi vào phòng, bật điện quan sát rồi mở tủ đứng đựng quần áo, thấy bên trong tủ có ngăn kéo có ổ khóa nhưng không khóa nên L lục soát 02 chiếc ví trong ngăn kéo và trộm cắp được một tập tiền khoảng 10 tờ mệnh giá 500.000 đồng trong chiếc ví màu đỏ. L cho vào túi áo khoác đang mặc rồi đi xuống đưa cho T cầm tập tiền vừa trộm cắp được. Sau đó L lại lên tầng hai tiếp tục lục lọi để xem có tài sản gì thì trộm cắp thêm thì bị chị Lê Hương G, con bà Đặng Thị V chủ nhà phát hiện tri hô và bắt giữ L tại

chỗ. L bị công an phường Giáp Bát đưa về trụ sở công an làm rõ. Công an thu giữ của L 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Ferrai.

Lời khai ban đầu bà Đặng Thị V khai bà bị mất số tiền 14.000.000 đồng nhưng sau đó bà V thay đổi lời khai, bà không nhớ chính xác cụ thể số tiền để trong ví nên không xác định được L trộm cắp bao nhiêu tiền. Bà không có yêu cầu bồi thường gì đối với số tiền bị mất. Vũ Duy L chỉ thừa nhận trộm cắp số tiền 5.000.000 đồng của bà V.

Trong quá trình điều tra, Vũ Duy L còn khai nhận: Ngoài lần trộm cắp trên, khoảng đầu tháng 01/2017, L còn cùng đối tượng tên D trộm cắp tài sản tại địa chỉ số 55, ngõ 15/51, đường N, phường H, quận H, Hà Nội. Khi đi đến số nhà này phát hiện nhà không khóa cửa, không có người trông coi, L đứng ngoài cánh giới để D đi vào nhà bằng cổng chính. Sau 10 phút thì D đi xuống nói với L là “Lấy được rồi” và cả hai gọi taxi đi. D nói với L trộm cắp được 10.000.000 đồng và một ít tiền đô la Mỹ, còn chính xác D trộm cắp được bao nhiêu thì L không được biết. D chia cho L 3.000.000 đồng, số tiền này L đã ăn tiêu hết.

Tại cơ quan điều tra chị Lương Thị H khai: Vào khoảng đầu tháng 01/2017, chị có tổ chức liên hoan gia đình, có rất nhiều người ra vào, đến tối thì chị phát hiện trên tầng 2 chị bị mất số tiền khoảng 37.000.000 đồng, 1.100 USD, 01 thẻ ATM vào 01 dây chuyền vàng tây. Tổng giá trị tài sản khoảng 46.000.000 đồng. Do hôm đó trong nhà có nhiều người nên chị H không biết ai lấy và do bận việc nên chị không trình báo công an. Quá trình điều tra, ngoài lời khai của L thì chưa điều tra rõ các đồng phạm nên chỉ có đủ căn cứ kết luận L trộm cắp 10.000.000 đồng của chị H. Chị H không có yêu cầu gì về số tài sản đã bị trộm cắp.

Đối với chiếc điện thoại di động màu trắng hiệu Ferrai thu giữ của L, Lân khai mượn của mẹ đẻ là bà Đoàn Thị N để liên lạc cá nhân. Ngày 28/10/2017, cơ quan công an đã trả điện thoại trên cho chủ sở hữu.

Đối với hai đối tượng D và T, ngoài lời khai của L thì chưa làm rõ được nhân thân và hành vi phạm tội của các đối tượng này, nên ngày 05/01/2018, cơ quan công an quận Hoàng Mai đã ra quyết định tách hành vi của T, D để điều tra xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 104/CT-VKS- HM ngày 20/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội: Truy tố Vũ Duy L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Duy L giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã xác định: Hành vi phạm tội của Vũ Duy L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo phạm tội thuộc trường phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1

Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng các điều luật quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Từ những phân tích nêu trên Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Vũ Duy L từ 12 tháng đến 16 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 04 năm 06 tháng tù tại Bản án số 168/2017/HSST ngày 06/11/2017 của TAND quận Thanh Xuân, Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2017, được trừ thời hạn tạm giữ của bản án 156/2017/HSST ngày 14/8/2017 của TAND quận Hoàn Kiếm từ ngày 03/02/2017 đến ngày 10/02/2017.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bị cáo Vũ Duy L có hoàn cảnh gia đình bố mẹ ly hôn từ khi bị cáo còn nhỏ. Bị cáo bỏ học sớm và bị bạn bè xấu lôi kéo vào việc phạm tội trộm cắp tài sản để lấy tiền chơi điện tử. Khi phạm tội bị cáo còn ở tuổi vị thành niên nên bị cáo chưa nhận thức được hết hành vi cũng như hậu quả do mình gây ra. Trong 02 lần cùng đồng bọn thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản thì lần thứ nhất trộm cắp số tiền 5.000.000 đồng của bà Đặng Thị V, bị cáo chưa được hưởng lợi gì. Còn lần thứ hai khi được đồng phạm tên D rủ đi trộm cắp tại nhà chị Lương Thị H, bị cáo chỉ đứng ngoài canh giới, khi ra, D chỉ nói trộm cắp được khoảng 10.000.000 đồng rồi chia cho L 3.000.000 đồng, còn thực tế L không biết D lấy được bao nhiêu tài sản. Khi bị phát hiện, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại điều Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Vũ Duy L không có bổ sung gì đối với lời bào chữa của luật sư và cũng không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Duy L và luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Vũ Duy L tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 h 30 phút ngày 10/3/2017, Vũ Duy L đã có hành vi trộm cắp số tiền 5.000.000 đồng của bà Đặng Thị V tại địa chỉ số 657, đường G, phường G, quận H, Hà Nội thì bị phát hiện bắt giữ. Ngoài ra vào khoảng tháng 01/2017, L còn cùng đối tượng tên D đi trộm cắp tài sản tại địa chỉ số 55, ngõ 15/51, đường N, phường H, quận H, Hà Nội của chị Lương Thị H. Bị cáo L đứng ngoài cảnh giới để D trực tiếp vào trộm cắp tài sản. Chị H khai mất tổng trị giá tài sản khoảng 46.000.000 đồng nhưng Vũ Duy L chỉ khai nhận D lấy được khoảng 10.000.000 đồng và chia cho L 3.000.000 đồng. Vì vậy chỉ có căn cứ xác định L cùng D trộm cắp số tiền 10.000.000 đồng. Tổng tài sản L trộm cắp là 15.000.000 đồng. Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đề nghị truy tố xét xử bị cáo Vũ Duy L theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. thể hiện ý thức rất coi thường pháp luật nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Duy L phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo Vũ Duy L khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Vũ Duy L có nhân thân xấu. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng chịu tu dưỡng học tập để trở thành người lương thiện có ích cho gia đình và xã hội mà ham chơi, liên tục phạm tội. Trong khoảng thời gian ngắn bị cáo đã có 05 lần bị đưa ra xét xử đều về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Các bản án này tuy không tính là tiền án để tính tái phạm, tái phạm nguy hiểm đối

với bị cáo nhưng thể hiện ý thức rất coi thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc.

[6]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo lấy đó làm bài học rèn luyện, tu dưỡng đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên khi lượng hình cần áp dụng các quy định tại Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Bị cáo Vũ Duy L hiện đang chấp hành hình phạt 04 năm 06 tháng tù tại Bản án số 168/2017/HSST ngày 06/11/2017 đã có hiệu lực pháp luật của TAND quận Thanh Xuân, Hà Nội, nên sau khi quyết định hình phạt cho lần phạm tội này của bị cáo cần tổng hợp với hình phạt của bản án trên và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án theo quy định tại điều 56, 104 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bà Đặng Thị V không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không phải xét. Tại cơ quan điều tra, chị Lương Thị H yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên tại đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt ngày 05/5/2018, chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Biện pháp tư pháp: Do chị Lương Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên buộc bị cáo Vũ Duy L phải truy nộp số tiền 3.000.000 đồng do phạm tội mà có để sung công quỹ nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Duy L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 47, Điều 56, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 104 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

1. Xử phạt bị cáo Vũ Duy L 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 04 năm 06 tháng tù tại Bản án số 168/2017/HSST

ngày 06/11/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/03/2018, được trừ thời hạn tạm giữ của bản án số 156/2017/HSST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm từ ngày 03/02/2017 đến ngày 10/02/2017.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xét.

4. Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Vũ Duy L phải truy nộp số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Vũ Duy L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hoa